

Số: 264 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Công ty TNHH Dream Plastic Nam Định

Thực hiện Quyết định số 426/QĐ-TTr ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty TNHH Dream Plastic Nam Định, ngày 24 tháng 10 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại Công ty TNHH Dream Plastic Nam Định.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Dream Plastic Nam Định (sau đây gọi là doanh nghiệp).

- Địa chỉ trụ sở chính: xóm Tân Phú, xã Trục Thái, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Số điện thoại liên hệ: 0362097985.

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (100% vốn nước ngoài).

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0601125003, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp đăng ký lần đầu ngày 14/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 24/07/2023.

- Chi nhánh/văn phòng đại diện: không.

- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính: sản xuất đồ chơi trẻ em từ nhựa và thú nhồi bông.

- Số tài khoản: 0831.0022.33999 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Định.



h

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 3.249 người.
- Số người lao động đã được giao kết hợp đồng lao động: 3.240 người, trong đó:
 - + Số người được giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 2.777 người.
 - + Số người được giao kết hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 463 người.
- Nội dung hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động làm công việc vận hành máy ép nhựa thỏa thuận mục trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân ghi “khẩu trang” là chưa đầy đủ theo quy định.
- Số người đang thử việc: 09 người. Doanh nghiệp áp dụng thời gian thử việc theo quy định.
- Số người đang học nghề, tập nghề: không.
- Số người lao động là người nước ngoài: 26 người. Người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động theo quy định.
- Số lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa giao kết hợp đồng lao động: không.
- Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không phát sinh.
- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 1.656 người. Có 117 người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc và đã được doanh nghiệp đã chi trả 276.509.805 đồng tiền trợ cấp thôi việc.
- Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động theo quy định.
- Đã thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm về tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định. Tuy nhiên, báo cáo chưa điền đầy đủ các thông tin của người lao động theo mẫu: thiếu thông tin về thâm niên nghề, phụ cấp lương, các khoản bổ sung, chuyên môn kỹ thuật bậc trung của người lao động.
- Chưa thực hiện thông báo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thay đổi lao động đến BHXH huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định theo quy định.

1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động:

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN: 3.240 người.

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN: 3.229 người.

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN nhưng chưa tham gia: 11 người (hết thời hạn thử việc trong tháng 10/2023, đang báo tăng với cơ quan BHXH).

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTN: 3.214 người.

+ Số lao động đã tham gia BHTN: 3.203 người.

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTN nhưng chưa tham gia: 11 người (hết thời hạn thử việc trong tháng 10/2023, đang báo tăng với cơ quan BHXH).

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: không.

- Định kỳ 6 tháng, chưa niêm yết công khai thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động.

- Hằng năm, đã niêm yết công khai thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

3. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

3.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 3.640.000 đồng.

- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: phụ cấp kỹ thuật, phụ cấp trách nhiệm.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.

- Các khoản hỗ trợ: điện thoại, nhà ở, xăng xe, con nhỏ.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian (theo ngày công thực tế người lao động làm việc).

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

- Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 09 người thử việc tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động.



A

3.2. Việc trích BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN từ tiền lương của người lao động

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bao gồm: mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động và các loại phụ cấp lương.
- Các khoản không trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là các khoản hỗ trợ (điện thoại, nhà ở, xăng xe, con nhỏ).

4. Việc nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN

- Số tiền phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 116.722.488.953 đồng.
- Số tiền đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 116.722.488.953 đồng.
- Số tiền chậm đóng tại thời điểm thanh tra: không.
- Số tiền xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

5. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)

- Số lượt người lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 4.823 lượt người với tổng số tiền 19.119.380.760 đồng, trong đó:
 - + Chế độ ốm đau: 3.908 lượt người với tổng số tiền: 4.002.622.460 đồng;
 - + Chế độ thai sản: 592 lượt người với tổng số tiền: 14.294.493.700 đồng;
 - + Chế độ dưỡng sức: 322 lượt người với tổng số tiền: 791.466.000 đồng;
 - + Chế độ TNLĐ - BNN: 0 người.
 - + Chế độ hưu trí: 0 người;
 - + Chế độ tử tuất: 01 người với tổng số tiền 30.798.600 đồng.
- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng doanh nghiệp chưa chi trả: không.
- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị nhưng không được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: không.
- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng doanh nghiệp chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động đối với 100% người lao động thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động.

1.2. Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động theo quy định.

1.3. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 100% người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.4. Đã trả lương cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

1.5. Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

1.6. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 09 người thử việc tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động.

1.7. Đã đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trên cơ sở mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động.

1.8. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho cơ quan BHXH.

1.9. Đã lập hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ BHXH của người lao động gửi cơ quan BHXH; người lao động đủ điều kiện đã được chi trả các chế độ BHXH theo quy định.

2. Những quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Nội dung hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động làm công việc vận hành máy ép nhựa thỏa thuận mục trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân ghi “khẩu trang” là chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động; Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con; mục XVII.4 phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về chế độ trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động.

2.2. Báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm về tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định chưa điền đầy đủ các thông tin của người lao động theo mẫu số 01/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động: thiếu thông tin về thâm niên nghề, phụ cấp lương, các khoản bổ sung, chuyên môn kỹ thuật bậc trung của người lao động.

2.3. Chưa thực hiện thông báo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thay đổi lao động đến BHXH huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của

Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

2.4. Định kỳ 6 tháng, chưa niêm yết công khai thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không. .

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.2, 2.3 và 2.4 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này và báo cáo (bằng văn bản) kết quả khắc phục các kiến nghị nêu trên, gửi kèm các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH (để báo cáo);
- Sở LĐTBXH tỉnh Nam Định (để biết);
- BHXH tỉnh Nam Định (để biết);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Anh Tuấn